

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH Y

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 18/2023/HS-ST
Ngày 13-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L- TỈNH Y

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Duy Đô.

Các Hội thẩm nhân dân:

- 1- Ông Nguyễn Ngọc Minh;
- 2- Ông Hoàng Văn Khiếu.

Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thuỳ Linh, Thư ký Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Y.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Y tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Luyện- Kiểm sát viên.

Ngày 13-9-2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Y, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2023/TLST-HS ngày 04-8-2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HS ngày 11-8-2023 đối với bị cáo:

Vương Minh H. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 20-5-1992 tại huyện L- tỉnh Y. Nơi cư trú: Thôn C- xã L- huyện L- tỉnh Y. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Nùng. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Vương Quang Đ, con bà Tăng Thị Ng (Đã chết). Vợ là chị Đặng Thị L; bị cáo có một con sinh năm 2022. Bố, vợ, con bị cáo hiện đang sinh sống tại thôn Cây Mơ- xã L- huyện L- tỉnh Yên Bái.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt ngày 21-3-2023, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Y, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Văn Chi, Công ty Luật TNHH Hoàng Long P&T- Đoàn Luật sư tỉnh Phú Thọ, có mặt;

Bị hại: Anh Triệu Ngọc T 27 tuổi

Nơi cư trú: Thôn N- xã L- huyện L- tỉnh Y.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Vi Thị M, 50 tuổi (Mẹ đẻ của anh Triệu Ngọc T)

Nơi cư trú: Thôn N- xã L- huyện L- tỉnh Y, có mặt.

Người tham gia tố tụng khác

Người làm chứng:

1. Anh Triệu Mạnh H2

Nơi cư trú: Thôn Tr- xã M- huyện L- tỉnh Y;

2. Anh Lộc Văn M1

Nơi cư trú: Thôn N- xã L- huyện L- tỉnh Y;

3. Chị Hoàng Thị H1

Nơi cư trú: Thôn 11 xã M L- huyện L- tỉnh Y.

Chị Hoàng Thị H1, anh Triệu Mạnh H có mặt; anh Lộc Văn M1 vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 05-11-2022, sau khi ăn cơm, uống rượu tại đám cưới của anh Tăng Hoàng L được tổ chức tại sân thể thao của Ủy ban nhân dân xã L- huyện L, Vương Minh H đi bộ về nhà mình uống nước sau đó tiếp tục quay lại rạp đám cưới ngồi chơi. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, nghe thấy có tiếng xô sát ở gần cổng Ủy ban, H đi ra thấy bạn là anh Triệu Mạnh H2 bị xây sát, chảy máu ở ngón tay trở bàn tay phải, H về nhà mình lấy băng gạc. Sau khi sơ cứu vết thương cho anh H2 xong, H đi bộ về nhà thì thấy Triệu Ngọc T cầm một viên gạch chạy từ trong rạp đám cưới về phía anh H2. Nghĩ là T ra đánh anh H2 nên khi T chạy đến cách vị trí H đang đứng khoảng 1,5m (Hướng đối diện, ngược chiều với H) thì H nhảy lên dùng chân phải đạp một phát trúng vào vùng vai bên phải của T làm T ngã ngửa ra đường, phần đầu của T hướng quay về xã V, phần chân của T quay về hướng thị trấn Y Th, hai tay T dang rộng bên thân người, nằm bất động trên mặt đường. Lúc này có chị Hoàng Thị H1 chạy đến đỡ T ngồi dậy. Khoảng 05 phút sau T tỉnh lại, H đi bộ về nhà mình, T được mọi người đưa về nhà, sau đó đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Y.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể trên người sống số 40/KLTTCT-TTPY ngày 09-3-2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Y kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định.

+ Vỡ xương hộp sọ vùng đỉnh phải + Tổn thương nhu mô não vùng trán thái dương phải, vùng thái dương trái, vùng chẩm trái di chứng liệt cứng tứ chi trung ương mức độ nặng: 94%.

+ Sẹo vùng trán thái dương đỉnh phải, kích thước 30 cm x 0,3 cm: 02%.

+ Sẹo vùng cổ phía dưới sụn giáp, đường kính 1,5 cm: 02%...

2. Kết luận:

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Triệu Ngọc T tại thời điểm giám định là 94% (Chín mươi bốn phần trăm).

- Cơ chế hình thành thương tích: Vỡ xương hộp sọ vùng đỉnh phải + Tổn thương nhu mô não vùng thái dương phải, vùng thái dương trái, vùng chẩm trái, di chứng liệt tứ chi mức độ nặng là do tác động với vật tày một lực mạnh gây nên, (Bút lục số 33-35).

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 02-01-2023 Vương Minh H cùng đại diện gia đình anh Triệu Ngọc T đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường thiệt hại về sức khỏe, chi phí điều trị cho anh Triệu Ngọc T là 250.000.000 đồng (Bút lục số 87-88).

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKS-LY ngày 02-8-2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Y đã truy tố Vương Minh H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 3 điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố Vương Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 3 điều 134; điều 38; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1 điều 54 Bộ luật Hình sự; xử phạt Vương Minh H từ 03 năm đến 04 năm tù.

Áp dụng các quy định của pháp luật buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa Vương Minh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo rất ân hận và hứa khi nào ra trại sẽ có trách nhiệm với gia đình anh Triệu Ngọc T, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án thấp nhất.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm:

Nhất trí về nội dung vụ án, tội danh; các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo như quan điểm truy tố của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có phần nghiêm khắc.

Thứ nhất: Nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội xuất phát từ mong muốn ngăn chặn một hành vi vi phạm pháp luật của Triệu Ngọc T khi thấy T cầm gạch chạy về phía anh Triệu Mạnh H2.

Thứ hai: Bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng; tại địa phương luôn chấp hành nghiêm chỉnh mọi đường lối, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Thứ ba: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo và gia đình đã kịp thời thăm hỏi, chăm sóc, động viên tinh thần và bồi thường cho người bị hại. Đại diện bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bản thân bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, công việc, thu nhập của vợ chồng không ổn định; con còn nhỏ. Mẹ bị cáo được khen thưởng nhiều Bằng khen, Giấy khen.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự, đủ điều kiện được áp dụng khoản 1 điều 54 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất của khoản 2 điều 134 Bộ luật Hình sự và cho bị cáo được hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Ngay sau khi sự việc xảy ra, gia đình đã đưa anh Triệu Ngọc T đi điều trị tại Bệnh viện tỉnh Y và Bệnh viện Y học cổ truyền tại Hà Nội. Thời gian anh T nằm viện điều trị, Vương Minh H và gia đình đã thăm hỏi, động viên. Hai bên đã thỏa thuận về mặt dân sự, theo đó Vương Minh H bồi thường thiệt hại cho anh T 250.000.000 đồng trong đó gia đình đã nhận 110.000.000 đồng; việc thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện. Nay yêu cầu

Vương Minh H bồi thường tiếp số tiền còn lại và sau khi ra trại H tiếp tục có trách nhiệm với Triệu Ngọc T. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để Hoàng có cơ hội cải tạo, sửa chữa.

Lời khai của những người làm chứng tại phiên tòa: Chị Hoàng Thị H1 khẳng định chính Vương Minh H là người nhảy lên dùng chân đạp vào phía trước người Triệu Ngọc T làm T ngã ngửa ra phía sau đập đầu xuống đường và bị ngất, sau đó được mọi người đưa về nhà. Trước khi bị H đạp, T trong tình trạng say rượu. Ngoài Vương Minh H, chị không thấy ai gây thương tích cho T nữa. Nguyên nhân dẫn đến sự việc thì chị không biết.

Anh Triệu Mạnh H2 khai: Khi từ trong đám cưới đi ra lấy xe để về thì gặp Triệu Ngọc T. T chửi và lao vào đâm anh, anh dơ tay lên đỡ và đánh trả nhưng không trúng người T, sau đó được mọi người can ngăn. Trong lúc xảy ra xô xát, ngón trỏ, ngón giữa bàn tay phải của anh bị vết rách và chảy máu. Sau khi được mọi người dùng băng quấn lại anh lấy xe đi về, sự việc sau đó thế nào anh không biết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa Vương Minh H khai nhận vào tối ngày 05-11-2022, sau khi thấy bạn của mình là anh Triệu Mạnh H2 xảy ra xô xát với Triệu Ngọc T và bị thương, H cho rằng T tiếp tục gây sự đánh nhau với anh H2 nên khi thấy T chạy gần về phía H và H2, H đã nhảy lên đạp trúng vào vai phải của T làm T ngã ngửa ra phía sau và đập đầu xuống nền đường. Hậu quả làm anh T bị thương phải đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa KH1 tỉnh Y.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện bị hại; lời khai của những người làm chứng; phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Vương Minh H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi dùng chân nhảy lên đạp trúng vào vai Triệu Ngọc T làm anh T bị ngã và dẫn đến thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 94 % của Vương Minh H là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn.

Từ phân tích trên có đủ cơ sở kết luận Vương Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 3 điều 134 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố. Cụ thể điều luật quy định như sau:

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên, nếu không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều này; ...”

Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bị cáo là người lao động, chưa có tiền án, tiền sự.

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 110.000.000 đồng khắc phục hậu quả; quá trình điều tra và tại phiên tòa Vương Minh H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện cho bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; mặt khác, Vương Minh H có mẹ đẻ là bà Tăng Thị Ng được tặng thưởng nhiều Bằng khen, Giấy khen. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Như vậy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi thường trú rõ ràng; trước khi thực hiện hành vi phạm tội Vương Minh H luôn chấp hành tốt đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 52; có tới 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự; mặt khác hành vi gây thương tích của bị cáo là bột phát. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội; đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo: Quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định tại khoản 1 điều 54 Bộ luật Hình sự đối với Vương Minh H (Từ khoản 3 xuống khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự), thể hiện chính sách KH1n hồng của Đảng và Nhà nước đối với người lao động nhất thời phạm tội. Tuy nhiên, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Hành vi và cá nhân có liên quan: Đối với hành vi xô xát giữa Triệu Ngọc T và Triệu Mạnh H2: Quá trình điều tra xác định anh H2 không gây thương

tích cho T và chỉ bị xây xước ngoài da, anh H2 không yêu cầu đề nghị xử lý đối với Triệu Ngọc T nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra Vương Minh H cùng đại diện gia đình anh Triệu Ngọc T đã thỏa thuận, bồi thường thiệt hại về sức khỏe, chi phí điều trị cho Triệu Ngọc T là 250.000.000 đồng; gia đình anh T đã nhận 110.000.000 đồng (Bút lục số 87, 88). Sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật cần ghi nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vương Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2- Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 3 điều 134; điều 38; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1 điều 54 Bộ luật Hình sự; xử phạt Vương Minh H 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 21-3- 2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Căn cứ điều 48 Bộ luật hình sự; điều 357; khoản 1 điều 584; điều 585; khoản 1 điều 586; điều 590 Bộ luật Dân sự; ghi nhận sự thỏa thuận của người đại diện bị hại và bị cáo như sau: Vương Minh H bồi thường thiệt hại về sức khỏe, chi phí điều trị cho anh Triệu Ngọc T số tiền là 250.000.000đ (*Hai trăm năm mươi triệu đồng*); gia đình anh T đã nhận 110.000.000đ (*Một trăm mười triệu đồng*), còn lại 140.000.000đ (*Một trăm bốn mươi triệu đồng*) Vương Minh H có trách nhiệm bồi thường tiếp cho anh T.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4- Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, điểm f khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc Vương Minh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5- Quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo, đại diện của bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; Sở Tư Pháp;
- VKSND tỉnh; VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án DS huyện;
- Bị cáo; đại diện bị hại;
- Lưu HS, T.A, THS, THAHS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Duy Đô